

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày 21-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Hưng.

2. Ông Lương Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2021/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Trọng T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/10/1966 tại huyện B, tỉnh Đ; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản T, xã T, huyện B, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Giáo viên; chức vụ: Hiệu trưởng, bị đình chỉ công tác từ ngày 30/7/2021; đơn vị công tác: Trường PTDTBT Tiểu học S; Bị cáo là đảng viên đảng cộng sản Việt Nam, bị đình chỉ sinh hoạt đảng từ ngày 27/7/2021; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng V, sinh năm 1932 và bà Nguyễn Thị L (đã chết); có vợ: Trần Thị T, sinh năm 1982 (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 28/7/2021 đến ngày 29/11/2021. Từ ngày 29/11/2021 bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lò Văn T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/01/1990 tại

huyện B, tỉnh Điện Biên; nơi ĐKHKTT: Bản L, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ; tạm trú: Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Giáo viên; đơn vị công tác: Trường PTDTBT Tiểu học S; chức vụ: Thủ quỹ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Y, sinh năm 1969 và bà Lò Thị P, sinh năm 1966; có vợ Lò Thị L, sinh năm 1993 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 28/7/2021 đến ngày 29/11/2021. Từ ngày 29/11/2021 bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Nguyên đơn dân sự:* Trường PTDTBT Tiểu học S. Địa chỉ tại: xã N, huyện Đ, tỉnh B. Người đại diện theo pháp luật: Bà Đào Thị V, sinh ngày 28/11/1981; Chức vụ: Phó hiệu trưởng phụ trách theo Quyết định số 1597/QĐ-UBND, ngày 30/7/2021 của UBND huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Có mặt tại phiên tòa.

- *Những người làm chứng:*

+ Chị Cà Thị Thoa, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Bản Suối Lư, xã Phì Nhừ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Mười, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn 6, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

+ Anh Lò Văn Hơn, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Bản Nậm Ngám A, xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

+ Chị Lò Thị Phiên, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Bản Sư Lư, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Quang Ngân, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Phòng giáo dục và đào tạo huyện Điện Biên Đông. Vắng mặt.

+ Chị Tòng Thị Bình, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Bản Sư Lư 4, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

+ Chị Lường Thị Thoan, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Bản Sư Lư, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

+ Chị Lường Thị Thoảng, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Bản Lọng Chuông, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

+ Chị Lò Thị Pánh, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: Bản Lún, xã Noong Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

+ Cháu Lò Thị Hương, sinh năm 2007.

+ Cháu Lò Thị Nga, sinh năm 2008.

+ Anh Quàng Văn Phan, sinh năm 1973.

+ Cháu Lương Thị Quỳnh Anh, sinh ngày 13/5/2010.

+ Cháu Lò Thị Khanh, sinh ngày 30/8/2009.

Đều trú tại: Bản Na Lanh, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Tất cả đều vắng mặt.

+ Cháu Hoàng Kim Bình, sinh ngày 28/8/2011.

+ Anh Lò Văn Cu, sinh năm 1963.

+ Anh Lò Văn Thao, sinh năm 1980.

Đều trú tại: Bản Bó, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Tất cả đều vắng mặt.

+ Chị Lò Thị Xoai, sinh năm 1993.

+ Chị Quàng Thị Phan, sinh năm 1989.

+ Chị Lò Thị Kê, sinh năm 1980.

+ Anh Tòng Văn Kinh, sinh năm 1992.

Đều trú tại: Bản Co Hả, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Tất cả đều vắng mặt.

+ Anh Lương Văn Đại, sinh năm 1978.

+ Cháu Lương Thị Nga, sinh ngày 11/01/2008.

+ Chị Quàng Thị Ngắm, sinh năm 1983.

+ Chị Lương Thị Thoan, sinh năm 1982.

Đều trú tại: Bản Sur Lư, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Tất cả đều vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Lò Thị Hương, Lò Thị Nga: Ông Lò Văn Sáng, sinh năm 1940. Địa chỉ: Bản Na Lanh, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của cháu Hoàng Kim Bình:* Ông Hoàng Văn Luyện, sinh năm 1970, Địa chỉ: Bản Bó, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của cháu Lường Thị Quỳnh Anh:* Ông Lường Văn Tuấn, sinh năm 1991, Địa chỉ: Bản Na Lanh, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của cháu Lò Thị Khanh:* Ông Lò Văn Dũng, sinh năm 1978, Địa chỉ: Bản Na Lanh, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của cháu Lường Thị Nga:* Ông Lường Văn Hoa, sinh năm 1968, Địa chỉ: Bản Sư Lư, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trường tiểu học Sư Lư có trụ sở tại xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên (từ ngày 01/01/2021 đổi tên là Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học Sư Lư) là đơn vị sự nghiệp, có tư cách pháp nhân, có con dấu, kinh phí hoạt động và tài khoản riêng, trực thuộc Phòng giáo dục và đào tạo huyện Điện Biên Đông. Chủ tài khoản trong thời gian từ năm 2017 đến tháng 7/2021 là Nguyễn Trọng T được bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng kể từ ngày 15/01/2017 theo Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên Đông. Lò Văn T là giáo viên, được giao nhiệm vụ kiêm nhiệm Thủ quỹ của Trường tiểu học Sư Lư từ tháng 6/2019 đến tháng 7/2021. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, sau khi rút số tiền 96.564.000đ hỗ trợ học sinh khuyết tật năm học 2018-2019 và hỗ trợ chi phí học tập học kỳ I, năm học 2019-2020. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao Nguyễn Trọng T và Lò Văn T đã lập khống chứng từ chi và chiếm đoạt toàn bộ số tiền trên, cụ thể:

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTB&XH-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Thông tư liên tịch quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật. Trong năm học 2018-2019 qua rà soát, đề nghị đối với học sinh được hỗ trợ học sinh khuyết tật hiện đang học tại Trường tiểu học Sư Lư. Đã được Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên Đông phê duyệt tại Quyết định số 1796/QĐ-UBND ngày 24/9/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên Đông, quyết định về việc phê duyệt danh sách, kinh phí cho học sinh được hưởng chế độ khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 học kỳ 1, năm học 2018-2019 huyện Điện

Biên Đông; Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 23/5/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên Đông, quyết định về việc phê duyệt danh sách, kinh phí cho học sinh được hưởng chế độ khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC bổ sung học kỳ I và phê duyệt học kỳ II, năm học 2018-2019 huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Sau khi nguồn tiền được chuyển vào ngân sách của Trường tiểu học Sur Lư. Ngày 14/6/2019 chị Cà Thị Thoa là Kế toán đã lập giấy rút dự toán ngân sách để rút tiền hỗ trợ học sinh khuyết tật năm học 2018-2019 tại nguồn 12 với số tiền 26.964.000đ. Khi chứng từ được Kho bạc Nhà nước Điện Biên Đông duyệt. Lò Văn T, là Thủ quỹ của Trường Tiểu học Sur Lư đến nhận số tiền 26.964.000đ hỗ trợ học sinh khuyết tật năm học 2018-2019. Sau khi nhận tiền và mang về trường, do trùng với thời gian học sinh đang nghỉ học (nghỉ hè, nghỉ do dịch bệnh Covid-19) và theo yêu cầu của Nguyễn Trọng T, Lò Văn T bàn giao số tiền 26.964.000đ cho Nguyễn Trọng T để bảo quản tại két của nhà trường.

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Thủ tướng chính phủ, quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021; Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021. Trong năm học 2019-2020 qua rà soát, đề nghị hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh đang học tại Trường tiểu học Sur Lư. Đã được Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên Đông phê duyệt tại Quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 08/10/2019, quyết định về việc phê duyệt kinh phí, danh sách học sinh thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho trường Mầm non, Tiểu học, Trung học phổ thông, Phổ thông dân tộc bán trú học kỳ I, năm học 2019-2020, huyện Điện Biên Đông. Sau khi nguồn tiền được chuyển vào ngân sách của Trường tiểu học Sur Lư. Ngày 27/12/2019 chị Cà Thị Thoa đã lập giấy rút dự toán ngân sách để rút tiền hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh học kỳ I, năm học 2019-2020 tại nguồn 12 và nguồn 15 với số tiền 69.600.000đ. Khi chứng từ được Kho bạc Nhà nước Điện Biên Đông duyệt. Lò Văn T đến nhận số tiền 69.600.000đ hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh học kỳ I, năm học 2019-2020. Sau khi nhận số tiền trên về, Lò Văn T không thực hiện việc chi cho học sinh được hưởng mà tiếp tục giữ số tiền trên.

Đến đầu năm 2020 khi nhận được công văn của Phòng giáo dục và đào

tạo huyện Điện Biên Đông về việc thẩm định quyết toán thu chi ngân sách sự nghiệp năm 2019. Nguyễn Trọng T đã nảy sinh ý định lập không chứng từ chi để đưa vào hồ sơ thẩm định quyết toán thu chi ngân sách sự nghiệp năm 2019 của Trường tiểu học Sư Lư nhằm chiếm đoạt các nguồn tiền trên. Nguyễn Trọng T đã chỉ đạo và yêu cầu Lò Văn T cung cấp thông tin về số chứng minh nhân dân của phụ huynh các em học sinh được nhận, thông tin phụ huynh. Sau khi nhận được thông tin do Lò Văn T cung cấp, Nguyễn Trọng T in danh sách học sinh khuyết tật ký nhận hỗ trợ 04 tháng đầu năm học 2018-2019 của 03 em học sinh là Lò Đức Thành, Lò Thị Hằng và Tòng Văn Hải và danh sách học sinh khuyết tật ký nhận hỗ trợ 05 tháng cuối năm học 2018-2019 của 02 em học sinh Lò Thị Hằng và Tòng Văn Hải. Sau đó, nhờ một số em học sinh ghi thông tin số chứng minh nhân dân và viết tên phụ huynh học sinh vào cột ký nhận tại danh sách rồi hoàn thiện chữ ký, dấu để giao lại cho chị Cà Thị Thoa đưa vào hồ sơ chi ngân sách của trường. Đối với số tiền hỗ trợ chi phí học tập học kỳ I, năm học 2019-2020. Nguyễn Trọng T đã in 01 bản danh sách học sinh ký nhận hỗ trợ chi phí học tập kỳ I, năm học 2019-2020, sau đó đưa cho Lò Văn T để hoàn thiện chữ ký vào chứng từ. Lò Văn T đã gọi và nhờ 05 em học sinh là Lò Thị Ngoan, Lò Thị Hương, Lò Thị Nga, Quảng Văn Quyền, Lò Thị Oanh đến nhà riêng của T tại bản Na Lanh, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, cùng T ký vào cột ký nhận của 174 em học sinh tại bản danh sách. Sau đó hoàn thiện chữ ký, đóng dấu chuyển cho kế toán.

Trong 02 ngày 24/02/2020 và 25/02/2020 tổ thẩm định quyết toán thu chi ngân sách năm 2019 của Phòng giáo dục và đào tạo huyện Điện Biên Đông đã trực tiếp tiến hành thẩm định quyết toán ngân sách đối với Trường tiểu học Sư Lư. Ngày 10/3/2020 Phòng giáo dục và đào tạo huyện Điện Biên Đông ban hành thông báo số 209/TB-PGDĐT, thông báo thẩm định quyết toán ngân sách năm 2019 đối với Trường tiểu học Sư Lư. Trong đó, số tiền 26.964.000đ hỗ trợ học sinh khuyết tật năm học 2018-2019 và 69.600.000đ tiền hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh học kỳ I, năm học 2019-2020 được thẩm định và quyết toán.

Sau khi biết toàn bộ các khoản tiền trên đã được thẩm định quyết toán. Vào đầu năm 2020 do đang cần tiền để trả tiền đã vay tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, chi nhánh Điện Biên và chi tiêu cá nhân. Nguyễn Trọng T đã chiếm đoạt số tiền 26.964.000đ hỗ trợ học sinh khuyết tật năm học 2018-2019 và yêu cầu Lò Văn T 04 lần đưa số tiền 27.600.000đ từ tiền hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh học kỳ I, năm học 2019-2020 (lần 1 vào đầu năm 2020 đưa số tiền 1.600.000đ, lần 2 vào ngày 14/5/2020 đưa số tiền 5.000.000đ, lần 3 vào ngày 22/7/2020 đưa số tiền 20.000.000đ, lần 4 vào ngày 21/8/2020 đưa số tiền 1.000.000đ) để trả ngân hàng và chi tiêu cá nhân. Số tiền 42.000.000đ hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh học kỳ I, năm học 2019-2020 còn lại Lò Văn T đã chiếm đoạt và sử dụng vào mục đích cá nhân hết cụ thể: Vào khoảng tháng 4/2020 đưa cho mẹ là bà Lò Thị Pánh để trả tiền vay tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn số tiền 10.000.000đ. Khoảng tháng 7/2020 nộp tiền học phí tại Trường cao đẳng sư phạm Điện Biên số tiền 10.000.000đ. Chi tiêu cá nhân hết 22.000.000đ.

Ngày 28/6/2021, khi nhận được thông tin về việc có người tố cáo hành vi vi phạm của mình nên Nguyễn Trọng T đã vay của chị Lò Thị Phiên

50.000.000đ, anh Nguyễn Quang Ngân 45.000.000đ và lấy 1.960.000đ của cá nhân. Sau đó chỉ đạo Lò Văn T liên hệ với chị Cà Thị Thoa để xin danh sách ký nhận. Chị Cà Thị Thoa đã gửi danh sách học sinh khuyết tật đề nghị phê duyệt hỗ trợ 5 tháng đầu năm học 2018-2019 và 4 tháng cuối năm học 2018-2019; danh sách học sinh ký nhận hỗ trợ chi phí học tập học kỳ I, năm học 2019-2020 qua gmail cho Lò Văn T để T in ra cho phụ huynh và học sinh ký nhận tiền chi trả. Khoảng 14 giờ cùng ngày Nguyễn Trọng T đưa số tiền 96.960.000đ cho Lò Văn T, chỉ đạo Lò Văn T cùng anh Lò Văn Hôn đi chi trả cho học sinh. Trong 03 ngày từ ngày 28/6/2021 đến ngày 30/6/2021 Lò Văn T và anh Lò Văn Hôn đã trực tiếp đi chi trả và hoàn thiện chữ ký tại các bản danh sách. Đến khoảng 17 giờ ngày 30/6/2021 Nguyễn Trọng T gọi điện thông báo cho chị Nguyễn Thị Mười là kế toán lên phòng làm việc tại Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học Sư Lư. Tại đây, khi Lò Văn T đưa 03 bản danh sách chi trả hỗ trợ học sinh khuyết tật và hỗ trợ chi phí học tập. Do kế toán thời điểm năm 2019 là chị Cà Thị Thoa đã chuyển công tác đến Trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở Xa Dung. Nên Nguyễn Trọng T đã ký tên của chị Cà Thị Thoa vào các bản danh sách. Sau đó, Nguyễn Trọng T ký tên và sử dụng con dấu của Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học Sư Lư để đóng vào 03 bản danh sách. Sau khi hoàn thiện các danh sách chi Nguyễn Trọng T yêu cầu chị Nguyễn Thị Mười đổi các danh sách mới vào hồ sơ kế toán năm 2019.

Bản cáo trạng số: 88/CT-VKS-ĐBBĐ ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng T, Lò Văn T về tội “*Tham ô tài sản*” theo Điểm đ Khoản 2 Điều 353 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng T, Lò Văn T cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:*

+ Áp dụng Điểm đ Khoản 2, 5 Điều 353; Điểm b, s, v Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “*Tham ô tài sản*”. Cấm đảm nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trong các trường công lập và dân lập trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt.

+ Áp dụng Điểm đ Khoản 2, 5 Điều 353; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “*Tham ô tài sản*”. Cấm đảm nhiệm chức vụ Thủ quỹ trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 587, 589 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng T và Lò Văn T phải nộp lại số tiền đã chiếm đoạt là 96.564.000đ (bị cáo Nguyễn Trọng T 54.564.000đ, bị cáo Lò Văn T 42.000.000đ). Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Trọng T đã tự nguyện chi trả số tiền 96.564.000đ. Bị cáo Lò Văn T đã tự nguyện nộp lại số tiền 42.000.000đ; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng T số tiền 42.000.000đ.

- *Về xử lý vật chứng vụ án:* Áp dụng Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY A6, màu đen, màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu ghi, cũ đã qua sử dụng và số tiền 42.000.000đ (*Bốn mươi hai triệu đồng*).

+ Trả lại cho bị cáo Lò Văn T 01 chiếc điện thoại di động OPPO, màu đen, màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng.

- *Về án phí:*

+ Áp dụng Điều 135,136 BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí HSST cho bị cáo Lò Văn T.

+ Áp dụng Điều 135,136 BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

* *Tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật của Nguyên đơn dân sự Trường PTDTBT Tiểu học Sư Lư, Bà Đào Thị Vóc trình bày:*

Bà được UBND huyện Điện Biên Đông điều động đến nhận công tác tại Trường PTDTBT Tiểu học Sư Lư và giữ chức vụ Phó hiệu trưởng nhà trường, trong thời gian làm việc tại đơn vị nhà trường bà Đào Thị Vóc nhận thấy các bị cáo đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao đến ngày 01/7/2021 bà Vóc nghe được thông tin có người tố giác bị cáo Nguyễn Trọng T và bị cáo Lò Văn T về hành vi tham ô tài sản cụ thể là Nguyễn Trọng T tham ô số tiền là 54.564.000đ và Lò Văn T tham ô số tiền là 42.000.000đ. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, hai bị cáo đã khắc phục hậu quả và chi trả đầy đủ số tiền trên cho học sinh. Về dân sự phía nhà trường không có thiệt hại gì xảy ra nên không yêu cầu hai bị cáo bồi thường gì, về phần hình sự đề nghị tòa án xem xét và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo.

* *Tại phiên tòa ý kiến của người làm chứng Chị Cà Thị Thoa, chị Nguyễn Thị Mười, bà Lò Thị Pánh trình bày:* Chị Thoa, chị Mười, bà Pánh giữ nguyên toàn bộ lời khai tại cơ quan điều tra và không bổ sung yêu cầu gì. Các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải cũng như đã khắc phục hậu quả trả lại số

tiền đã tham ô cho học sinh vì vậy đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

* *Tại phiên tòa, những người làm chứng:* Chị Lò Thị Phiên, anh Nguyễn Quang Ngân, anh Lò Văn Hôn, anh Lò Văn Cu, anh Lò Văn Thao, chị Tòng Thị Bình, chị Lò Thị Xoai, Lò Thị Kê, ông Quàng Văn Phan, ông Lò Văn Sáng, Hoàng Văn Luyện (Người đại diện theo pháp luật của cháu Hoàng Kim Bình), Lương Văn Tuấn (Người đại diện theo pháp luật của cháu Lương Thị Quỳnh Anh) , Lò Văn Dũng (Người đại diện theo pháp luật của cháu Lò Thị Khanh), Tòng Văn Kinh, Quàng Thị Phan, Lương Thị Thoan, Lò Thị Kê, Lò Văn Xươi, Lương Thị Thoảng, Quàng Thị Ngắm, Lương Văn Hoa (Người đại diện theo pháp luật của cháu Lương Thị Nga), Lò Thị Pánh, Lương Văn Đại, tất cả đều vắng mặt đã đơn xin xét xử vắng mặt và có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ và giữ nguyên lời khai tại Cơ quan CSĐT và không cung cấp thêm tài liệu, cũng như không bổ sung thêm gì về lời khai, về phần hình sự đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Những người làm chứng chị Lò Thị Phiên, anh Lò Văn Hôn, anh Nguyễn Quang Ngân, ông Lò Văn Sáng (Người đại diện theo pháp luật của các cháu Lò Thị Hương, Lò Thị Nga), Chị Lò Thị Phiên, anh Nguyễn Quang Ngân, anh Lò Văn Hôn, anh Lò Văn Cu, anh Lò Văn Thao, chị Tòng Thị Bình, chị Lò Thị Xoai, Lò Thị Kê, ông Quàng Văn Phan, ông Lò Văn Sáng, Hoàng Văn Luyện (Người đại diện theo pháp luật của cháu Hoàng Kim Bình), Lương Văn Tuấn (Người đại diện theo pháp luật của cháu Lương Thị Quỳnh Anh) , Lò Văn Dũng (Người đại diện theo pháp luật của cháu Lò Thị Khanh), Tòng Văn Kinh, Quàng Thị Phan, Lương Thị Thoan, Lò Thị Kê, Lò Văn Xươi, Lương Thị Thoảng, Quàng Thị Ngắm, Lương Văn Hoa (Người đại diện theo pháp luật của cháu Lương Thị Nga) , Lò Thị Pánh, Lương Văn Đại, vắng mặt, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo, những người làm chứng có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ và có đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện: Giữ nguyên lời khai tại Cơ quan CSĐT và không cung cấp thêm tài liệu, cũng như không bổ sung thêm gì về lời khai. Cho nên, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt những người làm chứng theo Khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Xét về hành vi của các bị cáo Nguyễn Trọng T, Lò Văn T thấy rằng: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Cụ thể: Vào năm 2020, lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao, Nguyễn Trọng T là Hiệu trưởng Trường tiểu học Sư Lư, xã N, huyện Điện Biên Đông,

tỉnh Điện Biên đã chỉ đạo Lò Văn T là thủ quỹ, thu thập thông tin và lập không chứng từ chi sau đó chiếm đoạt số tiền 26.964.000đ (*Hai mươi sáu triệu, chín trăm, sáu tư nghìn đồng*) hỗ trợ học sinh khuyết tật năm học 2018-2019. Nguyễn Trọng T cùng với Lò Văn T là Thủ quỹ đã lập không chứng từ chi và chiếm đoạt số tiền 69.600.000đ (*Sáu mươi chín triệu, sáu trăm nghìn đồng*) hỗ trợ chi phí học tập học kỳ I, năm học 2019-2020. Tổng số tiền các bị cáo đã chiếm đoạt là 96.564.000đ (*Chín mươi sáu triệu, năm trăm sáu mươi tư nghìn đồng*), trong đó bị cáo Nguyễn Trọng T trực tiếp chiếm đoạt 54.564.000đ (*Năm mươi tư triệu, năm trăm sáu mươi tư nghìn đồng*), bị cáo Lò Văn T trực tiếp chiếm đoạt 42.000.000đ (*Bốn mươi hai triệu đồng*).

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong giai đoạn giải quyết tố giác về tội phạm và giai đoạn điều tra gồm: Quyết định về việc bổ nhiệm công chức quản lý của UBND huyện Điện Biên Đông, bổ nhiệm Nguyễn Trọng T giữ chức vụ hiệu trưởng trường Tiểu học Sư Lư từ ngày 15/01/2017; Quyết định thành lập trường PTDT Bán trú - Tiểu học Sư Lư và Quyết định giao cho Nguyễn Trọng T phụ trách trường; các biên bản ghi lời khai đối với Đào Thị Vóc, Cà Thị Thoa; Biên bản làm việc ngày 01/10/2021. Lời khai của các bị cáo còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có liên quan đến việc rà soát, trình và xét duyệt cấp kinh phí, rút kinh phí hỗ trợ học sinh khuyết tật năm học 2018-2019, hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 1 năm học 2019-2020, Quyết định thành lập hội đồng xét duyệt hỗ trợ chi phí học tập, Tờ trình số 21 ngày 17/9/2019 của trường tiểu học Sư Lư, quyết định số 1796 ngày 24/9/2018, quyết định số 1029 ngày 23/5/2019 và quyết định số 2131/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên Đông; các giấy rút dự toán ngân sách nhà nước ngày 14/6/2019, giấy rút ngày 27/12/2019. Lời khai của các bị cáo còn phù hợp với các bản danh sách chi trong chứng từ đã được thẩm định quyết toán và các bản danh sách chi được hoàn thiện đưa vào hồ sơ ngày 30/6/2021; phù hợp với các tài liệu liên quan đến thẩm định quyết toán ngân sách của trường năm 2019 gồm báo cáo tài chính, Quyết định thành lập tổ thẩm định quyết toán. Lời khai của các bị cáo còn phù hợp với đơn tố giác, biên bản ghi lời khai người tố giác; Lời khai của bị cáo Lò Văn T còn phù hợp với lời khai của cháu Lò Thị Hương và Lò Thị Nga về việc Lò Văn T nhờ các cháu Lò Thị Ngoan, Lò Thị Hương, Lò Thị Nga, Quàng Văn Quyền, Lò Thị Oanh cùng T thay nhau ký vào danh sách hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 1 năm học 2019-2020. Lời khai của bị cáo Nguyễn Trọng T về việc ký không chữ ký của Cà Thị Thoa để đưa vào hồ sơ ngày 30/6/2021 phù hợp với bản kết luận giám định số 895/GĐ-PC09 ngày 04/8/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, về việc xác định các chữ ký đề Cà Thị Thoa thu giữ trong hồ sơ kế toán với chữ ký của Cà Thị Thoa không phải do cùng một người ký ra. Các chứng cứ đó phù hợp với lời khai của Lò Văn Hôn và các biên bản ghi lời khai của Hoàng Kim Bình, Quàng Văn Phan, Lương Thị Quỳnh Anh, Lò Thị Khanh, Lò Văn

Cu, Tòng Văn Kinh, Tòng Thị Bình, Lò Thị Xoai, Quàng Thị Phan, Lường Thị Thoan, Lò Thị Kê, Lò Văn Xươi, Lường Thị Thoảng, Quàng Thị Ngắm, Lò Văn Thao, Lường Thị Nga, Lò Thị Pánh, Lường Văn Đại về việc trong các ngày 28 và 29/6/2021 Lò Văn T và Lò Văn Hôn mới trực tiếp đi chi tiền hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 1 năm học 2019-2020 và tiền hỗ trợ học sinh khuyết tật năm học 2018-2019 cho học sinh được hưởng chế độ. Lời khai nhận của các bị cáo cùng các tài liệu khác đã thu thập còn phù hợp với các biên bản ghi lời khai Cà Thị Thoa, chị Thoa khai mình là nhân viên kế toán đã lập chứng từ để rút số tiền trên theo quy định. Sau khi hoàn thành việc lập chứng từ rút tiền và thủ quỹ rút tiền về, Thoa đã lập chứng từ chi giao cho thủ quỹ. Sau đó được thủ quỹ giao lại các chứng từ đưa vào hồ sơ thẩm định quyết toán ngân sách 2019 của trường tiểu học Sư Lư (Nay là trường PTDTBT Tiểu học Sư Lư) và đã được thẩm định thông qua theo Thông báo số 209/TB-PGDĐT ngày 10/3/2020 của Phòng giáo dục và đào tạo huyện Điện Biên Đông. Đến tháng 7/2020 khi biết số tiền trên chưa được chi thực tế cho học sinh. Thoa đã yêu cầu Hiệu trưởng và thủ quỹ lập biên bản cam kết sẽ hoàn thiện việc chi cho học sinh (biên bản đề ngày 27/8/2020. Đến ngày 28/6/2021 khi Lò Văn T gọi điện xin các bản Word, Excel danh sách chi các khoản tiền trên thì Thoa đã gửi qua gmail cho T. Các bản tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Nguyễn Thị Mười giao nộp thể hiện: Ngày 30/6/2021 Mười được Nguyễn Trọng T gọi và chở lên trường để hoàn thiện một số chứng từ phục vụ công tác kiểm tra. Tại trường Nguyễn Trọng T đã gọi Lò Văn T mang danh sách chi hỗ trợ chi phí học tập năm học 2019-2020 và danh sách hỗ trợ học sinh khuyết tật năm học 2018-2019 để thay vào các chứng từ cũ. Khi T giao các chứng từ do kế toán cũ là Cà Thị Thoa chưa ký, Mười chứng kiến Nguyễn Trọng T dùng bút và ký giả chữ ký của Cà Thị Thoa, sau đó T ký vào chữ ký hiệu trưởng, đóng dấu của trường PTDT bán trú Tiểu học Sư Lư để Mười thay vào chứng từ. Các chứng từ cũ Mười vẫn để ở phòng làm việc, có 01 tờ cuối đã vứt đi, đến ngày 05/7/2021 và 08/7/2021 đã tự nguyện giao nộp toàn bộ chứng từ cũ và chứng từ mới được thay vào cho cơ quan điều tra. Hành vi của Nguyễn Trọng T và Lò Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quan hệ sở hữu và hoạt động đúng đắn của Trường PTDTBT tiểu học Sư Lư trong lĩnh vực quản lý tài sản nói chung và quản lý ngân sách nói riêng. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng từ liên quan đến việc lập, rút và chi số tiền 96.564.000đ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được Cơ quan điều tra thu thập khách quan đúng trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa ngày hôm nay. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào năm 2020, lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao, Nguyễn Trọng T là Hiệu trưởng Trường tiểu học Sư Lư, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên đã chỉ đạo Lò Văn T là thủ quỹ, thu thập

thông tin và lập không chứng từ chỉ sau đó chiếm đoạt số tiền 26.964.000đ (*Hai mươi sáu triệu, chín trăm sáu mươi bốn nghìn đồng*) hỗ trợ học sinh khuyết tật năm học 2018-2019. Nguyễn Trọng T cùng với Lò Văn T là Thủ quỹ đã lập không chứng từ chi và chiếm đoạt số tiền 69.600.000đ (*Sáu mươi chín triệu, sáu trăm nghìn đồng*) hỗ trợ chi phí học tập học kỳ I, năm học 2019-2020. Tổng số tiền các bị cáo đã chiếm đoạt là 96.564.000đ (*Chín mươi sáu triệu, năm trăm sáu mươi bốn nghìn đồng*), trong đó bị cáo Nguyễn Trọng T trực tiếp chiếm đoạt 54.564.000đ (*Năm mươi tư triệu, năm trăm sáu mươi tư nghìn đồng*), bị cáo Lò Văn T trực tiếp chiếm đoạt 42.000.000đ (*Bốn mươi hai triệu đồng*).

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Trọng T, Lò Văn T đã phạm vào tội “*Tham ô tài sản*” theo Điều 3 Khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 3 Khoản 2 Điều 353 của Bộ luật hình sự quy định “*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

...

đ) Chiếm đoạt tiền, tài sản dùng vào mục đích xóa đói, giảm nghèo; tiền, phụ cấp, trợ cấp, ưu đãi đối với người có công với cách mạng; các loại quỹ dự phòng hoặc các loại tiền, tài sản trợ cấp, quyên góp cho những vùng bị thiên tai, dịch bệnh hoặc các vùng kinh tế đặc biệt khó khăn;”.

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Xét thấy hậu quả của tội phạm là rất nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt không lớn, tuy nhiên, việc thực hiện hành vi phạm tội đã làm ảnh hưởng đến việc thực hiện đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em, nhất là trẻ em khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, làm cho các đối tượng này, trực tiếp là trường PTDTBT Tiểu học Sur Lư, xã N, huyện Điện Biên Đông không nhận được kinh phí hỗ trợ chi phí học tập mua sách, vở và đồ dùng học tập. Các bị cáo Nguyễn Trọng T và Lò Văn T đồng phạm với nhau, cả hai bị cáo đều là người thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó Nguyễn Trọng T với chức vụ hiệu trưởng đã chủ động yêu cầu Thủ quỹ giao số tiền hỗ trợ học sinh khuyết tật, 04 lần nhận tiền từ Thủ quỹ mà không yêu cầu chi đúng hạn, chỉ đạo việc hoàn thiện bằng cách lập không chứng từ chi để thẩm định quyết toán, còn Lò Văn T là người thực hành tích cực. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo sinh ra và lớn lên trong một gia đình thuần nông được bố mẹ nuôi dưỡng trưởng thành, ăn học rất đầy đủ, là những người giáo viên nhân dân. Đối với bị cáo Nguyễn Trọng T với cương vị là Hiệu trưởng, Bí thư Chi bộ Trường PTDTBT Tiểu học Sur Lư, bị cáo có trách nhiệm quản lý, tổ chức triển khai toàn diện các mặt công tác của nhà trường, tuy nhiên,

bị cáo đã không thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, nhất là trong công tác quản lý các nguồn ngân sách Nhà nước cấp hỗ trợ cho học sinh khuyết tật, học sinh hộ nghèo trong năm 2018 - 2019, mà lợi dụng để chiếm đoạt nguồn tiền trên sử dụng vào mục đích cá nhân. Đối với bị cáo Lò Văn T, với cương vị là giáo viên, kiêm Thủ quỹ Trường PTDTBT Tiểu học Sư Lư, bị cáo có nhiệm vụ quản lý, theo dõi vấn đề thu, chi quỹ đảm bảo sự công khai, minh bạch các nguồn tiền Nhà nước hỗ trợ được chi trả đúng quy định, tuy nhiên, bị cáo không thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao, mà lợi dụng được quản lý tiền ngân sách Nhà nước để thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền sử dụng vào mục đích cá nhân, do vậy để đến ngày 28/7/2021 các bị cáo bị Công an huyện Điện Biên Đông bắt hành vi Tham ô tài sản và phải chịu sự trừng phạt của pháp luật là điều tất yếu.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Trọng T, Lò Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trước khi bị khởi tố Nguyễn Trọng T đã chi trả toàn bộ số tiền 96.564.000đ hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ học sinh khuyết tật mà các bị cáo đã chiếm đoạt. Trước khi phạm tội các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, bị cáo Nguyễn Trọng T có thời gian dài là giáo viên công tác tại trường học và được giao nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý. Bị cáo từng là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng từ ngày 27/7/2021. Trong thời gian công tác Nguyễn Trọng T đã có nhiều thành tích được Bộ giáo dục và đào tạo tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển giáo dục và nhiều lần được khen thưởng (01 giấy khen của UBND huyện Điện Biên Đông; 02 giấy khen của UBND xã N; 01 giấy khen của đảng ủy xã N; 03 giấy khen của Liên đoàn lao động huyện, công đoàn giáo dục huyện Điện Biên Đông, công đoàn ngành giáo dục tỉnh Điện Biên; 01 giấy khen của Phòng giáo dục và đào tạo huyện Điện Biên Đông; 02 năm được công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở). Trong giai đoạn điều tra Lò Văn T đã nộp lại số tiền 32.000.000 đồng, tác động đẻ mẹ của bị cáo nộp số tiền 10.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Bị cáo Lò Văn T có ông nội là Lò Văn Dọn được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Tập thể giáo viên Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học Sư Lư có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo. Vì vậy cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Trọng T. Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Lò Văn T. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt đối với các bị cáo:

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, toàn bộ thiệt hại được các bị cáo tự nguyện khắc phục, do đó áp dụng Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để vừa giáo dục răn đe các bị cáo vừa cho các bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông về hình phạt chính đối với các bị cáo là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ đối với các bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 353 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội ... có thể bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó, các bị cáo Nguyễn Trọng T, Lò Văn T có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo, hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[5]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ các chứng từ kế toán có liên quan đến việc rút, chi tiền hỗ trợ học sinh khuyết tật năm học 2018-2019 và tiền hỗ trợ chi phí học tập học kỳ I năm học 2019-2020 (giấy rút ngân sách, phiếu thu, phiếu chi, các bản danh sách chi và các tài liệu liên quan đến thẩm định, quyết toán); 01 biên bản thỏa thuận đề ngày 27/8/2020; 01 quyển sổ và 01 quyển vở; 03 điện thoại di động.

Đối với 01 cây máy tính, 01 ổ cứng và các tài liệu, giấy tờ, hồ sơ kế toán đã tạm giữ của Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học Sư Lư. Sau khi đã trích xuất các dữ liệu có liên quan đến vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 11A, 11B, ngày 12, 19/7/2021 đối với 01 cây máy tính, 01 ổ cứng và các tài liệu, giấy tờ, hồ sơ kế toán đã tạm giữ của Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học Sư Lư trả lại cho bà Nguyễn Thị Mười, sinh ngày 24/02/1983, kế toán trường PTDTBT Tiểu học Sư Lư, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, sau khi đã trích xuất các dữ liệu có liên quan đến vụ án là đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy hợp lý cần chấp nhận.

Căn cứ Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 03 chiếc điện thoại di động là tài sản của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo theo quy định.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 587, 589 của Bộ luật Dân sự: Bị cáo Nguyễn Trọng T và Lò Văn T phải nộp lại số tiền đã chiếm đoạt là 96.564.000đ, trong đó bị cáo Nguyễn Trọng T phải nộp số tiền 54.564.000đ, bị cáo Lò Văn T phải nộp số tiền 42.000.000đ. Trong tháng 6/2021 Nguyễn Trọng T đã tự nguyện chi trả toàn bộ số tiền 96.564.000đ mà hai bị cáo

đã chiếm đoạt. Bị cáo Lò Văn T đã tự nguyện nộp lại số tiền 42.000.000đ. Do đó, cần trả lại số tiền thừa 42.000.000đ cho bị cáo Nguyễn Trọng T.

Toàn bộ số tiền các bị cáo chiếm đoạt đã được các bị cáo Nguyễn Trọng T, Lò Văn T bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả là 96.564.000đ (*Chín mươi sáu triệu, năm trăm sáu mươi bốn nghìn đồng*). Do đó, Tòa án cần công nhận việc các bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục toàn bộ hậu quả đã xảy ra.

[8]. Về kiến nghị:

Kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên Đông, Kho bạc Nhà nước huyện Điện Biên Đông, T tra huyện Điện Biên Đông, Phòng giáo dục - Đào tạo huyện Điện Biên Đông cần tăng cường công tác T tra, kiểm tra, kiểm soát, nhằm tránh xảy ra thất thoát về tài sản và vi phạm pháp luật của cán bộ, nhân viên các đơn vị trực thuộc.

[9]. Các vấn đề khác:

+ Đối với chị Cà Thị Thoa, nguyên là Kế toán của Trường tiểu học Sư Lu (nay là trường PTDTBT Tiểu học Sư Lu) đã lập chứng từ rút số tiền 96.564.000đ hỗ trợ học sinh khuyết tật và hỗ trợ chi phí học tập và lập hồ sơ thẩm định quyết toán. Tại thời điểm lập hồ sơ thẩm định, quyết toán chị Thoa không biết việc các bị cáo làm giả chứng từ chi các khoản tiền trên. Đến ngày 28/7/2020 sau khi biết các bị cáo chưa chi trả số tiền trên, chị Thoa đã lập biên bản yêu cầu các bị cáo chi trả. Đến ngày 01/9/2020 chuyển công tác đến Trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở Xa Dung nên không biết việc các bị cáo đã chi trả tiền hay chưa, do đó không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

+ Đối với chị Nguyễn Thị Mươi, Kế toán Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học Sư Lu. Ngày 30/6/2021 đã cùng Nguyễn Trọng T và Lò Văn T đối các chứng từ kế toán năm 2019. Chị Mươi không biết mục đích các bị cáo đối chứng từ nhằm che dấu hành vi phạm tội. Trong quá trình kiểm tra xác minh tố giác về tội phạm đã tự nguyện giao nộp toàn bộ các chứng từ mà các bị cáo đã lập không để chiếm đoạt tài sản, do đó không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

+ Đối với anh Lò Văn Hơn là người trực tiếp cùng Lò Văn T chi trả tiền hỗ trợ học sinh khuyết tật và hỗ trợ chi phí học tập trong các ngày từ 28/6/2021 đến 30/6/2021. Khi tham gia chi trả số tiền trên anh Hơn không biết việc các bị cáo phạm tội, do đó không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

+ Đối với bà Lò Thị Pánh là người đã nhận 10.000.000đ do bị cáo Lò Văn T phạm tội mà có. Khi nhận tiền bà Pánh không biết nguồn gốc tiền do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có, do đó không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[10]. Về án phí:

- Áp dụng Điều 135,136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí HSST cho bị cáo Lò Văn T.

- Áp dụng Điều 135,136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2, 5 Điều 353; Điểm b, s, v Khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trọng T** (tên gọi khác: Không) phạm tội: “*Tham ô tài sản*”.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trọng T** 02 (hai) năm tù, khấu trừ 04 (bốn) tháng 05 (năm) ngày bị cáo bị tạm giam. Bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 07 (bảy) tháng 25 (hai mươi lăm) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

+ Cấm đảm nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trong các trường công lập và dân lập trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt.

- Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2, 5 Điều 353; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo **Lò Văn T** (tên gọi khác: Không) phạm tội: “*Tham ô tài sản*”.

+ Xử phạt bị cáo **Lò Văn T** 02 (hai) năm tù, khấu trừ 04 (bốn) tháng 05 (năm) ngày bị cáo bị tạm giam. Bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 07 (bảy) tháng 25 (hai mươi lăm) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

+ Cấm đảm nhiệm chức vụ Thủ quỹ trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản quy định tại khoản 5 Điều 353 đối với các bị cáo

2. Trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 587, 589 của Bộ luật Dân sự:

Buộc các bị cáo Nguyễn Trọng T và Lò Văn T phải nộp lại số tiền đã chiếm đoạt là 96.564.000đ (*Chín mươi sáu triệu, năm trăm sáu mươi bốn nghìn đồng*). Ghi nhận việc các bị cáo: Nguyễn Trọng T, Lò Văn T đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt là 96.564.000đ (*Chín mươi sáu triệu, năm trăm sáu mươi bốn nghìn đồng*), trong đó: Bị cáo Nguyễn Trọng T

bồi thường 54.564.000đ (Năm mươi bốn triệu, năm trăm sáu mươi tư nghìn đồng). Bị cáo Lò Văn T bồi thường 42.000.000đ (Bốn mươi hai triệu đồng chẵn). Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng T số tiền 42.000.000đ (Bốn mươi hai triệu đồng) được niêm phong trong 01 phong bì có dòng chữ đánh máy “Phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định tiền vụ Nguyễn Trọng T, hiệu trưởng Trường PTDTBT Tiểu học Sư Lư, xã N, huyện Điện Biên Đông đã có hành vi tham ô tài sản KLGĐ số 923 ngày 08/9/2021”.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY A6, màu đen, màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu ghi, cũ đã qua sử

+ Trả lại cho bị cáo Lò Văn T 01 chiếc điện thoại di động OPPO, màu đen, màn hình cảm ứng, cũ đã qua sử dụng.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 40 phút ngày 01/12/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135,136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí HSST cho bị cáo Lò Văn T.

Áp dụng Điều 135,136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/01/2022). Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường thiệt hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/01/2022)./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBBĐ;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu: Hồ sơ.

Lê Hồng Quang